

Số: 164/BC-BKTNS

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác và đối tượng đặc thù của thành phố Hà Nội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XVI, kỳ 28)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật, phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra Tờ trình số 413/TTr-UBND ngày 20/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội, kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác và đối tượng đặc thù của thành phố Hà Nội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố ý kiến thẩm tra cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Ngày 19/8/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 84/2025/TT-BTC quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, trong đó tại khoản 3 Điều 1 có nêu: ***“Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở các quy định hiện hành của NHCSXH và phù hợp với thực tế tại địa phương”***.

Việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác và đối tượng đặc thù của thành phố Hà Nội¹ từ nguồn vốn ngân

¹ Các đối tượng được vay vốn qua Ngân hàng chính sách xã hội:

(i) Các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ bao gồm: Người nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn tín dụng ưu đãi gồm: 1. Hộ nghèo; 2. Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và học nghề. 3. Các đối tượng cần vay vốn để giải quyết việc làm theo Nghị quyết 120/HĐBT ngày 11 tháng 04 năm 1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). 4. Các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài. 5. Các tổ chức kinh tế và hộ sản xuất, kinh doanh thuộc hải đảo; thuộc khu vực II, III miền núi và thuộc Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa (sau đây gọi là Chương trình 135). 6. Các đối tượng khác khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ”;

sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết, thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố², nhằm triển khai kịp thời nhiệm vụ được giao tại Điều 27 Luật Thủ đô; Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính; thể hiện sự quan tâm của Thành phố đối với hộ nghèo, các đối tượng chính sách và đối tượng đặc thù góp phần thực hiện thắng lợi các Chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình, chỉ tiêu, kế hoạch của Thành phố về giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

II. Hồ sơ UBND Thành phố trình

1. Hồ sơ trình gồm:

- Tờ trình số 413/TTr-UBND ngày 20/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác và đối tượng đặc thù của thành phố Hà Nội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Báo cáo số 318/BC-STP ngày 10/11/2025 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

- Báo cáo số 6744/BC-SNV ngày 11/11/2025 tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

- Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết.

- Bảng thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết.

(bao gồm đối tượng là công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp vay mua nhà ở xã hội thuộc đối tượng được hỗ trợ vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua NHCSXH, tổ chức tín dụng theo quy định tại khoản 6 Điều 76; khoản 5 Điều 77 Luật Nhà ở năm 2023).

(ii) Các đối tượng được quy định tại Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố: (1) tín dụng đối với học sinh sinh viên; (2) tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường; (3) Tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

² Tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác quy định “5. *Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, quy trình, thủ tục cho vay, bảo đảm tiền vay (nếu có) do UBND cấp tỉnh quyết định trên cơ sở các quy định hiện hành của NHCSXH và phù hợp với thực tế tại địa phương.*” Thông tư số 84/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC quy định thẩm quyền cho HĐND cấp tỉnh quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay quy định trên cơ sở các quy định hiện hành của NHCSXH và phù hợp với thực tế tại địa phương.

Hồ sơ trình đảm bảo theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về quy trình xây dựng dự thảo nghị quyết

Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác và đối tượng đặc thù của thành phố Hà Nội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội là văn bản quy phạm pháp luật, đã được UBND Thành phố đăng ký và chỉ đạo tổ chức xây dựng theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Đơn vị được giao chủ trì đã lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân liên quan và lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố. Như vậy, việc xây dựng dự thảo Nghị quyết đã tuân thủ quy trình theo quy định.

III. Về những vấn đề cụ thể

1. Về nhóm các đối tượng được vay vốn

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất danh sách các nhóm đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội. Các nhóm đối tượng đề xuất phù hợp với các chương trình theo quy định của Trung ương và các đối tượng đặc thù được quy định tại Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố.³

2. Về mức cho vay

UBND Thành phố đề xuất điều chỉnh tăng mức hỗ trợ đối với 02 nhóm đối tượng sau:

(1) Cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: mức cho vay được điều chỉnh tăng hơn đáng kể so với quy định hiện hành là cần thiết, mang tính đột phá, giúp các dự án kinh doanh/khởi nghiệp có quy mô và sức cạnh tranh cao hơn, từ đó tạo ra việc làm bền vững.

(2) Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường được điều chỉnh tăng giúp người dân đủ chi phí xây dựng các công trình đạt tiêu chuẩn vệ sinh cao hơn; cải thiện điều kiện sinh hoạt, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng sống, góp phần

³ Chương trình theo quy định hiện hành của Trung ương: cho vay hộ nghèo, cho vay hộ cận nghèo, cho vay hộ mới thoát nghèo, cho vay hộ nghèo về nhà ở; cho vay học sinh, sinh viên; cho vay học sinh sinh viên học viên thạc sĩ, nghiên cứu sinh học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán; cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; cho vay ưu đãi để mua, thuê nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở; cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù; cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Cương trình theo quy định tại Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố: tín dụng đối với học sinh sinh viên; tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường; tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm

thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, giảm thiểu ô nhiễm, phòng chống dịch bệnh.

Đối với các đối tượng còn lại, UBND Thành phố đề xuất mức cho vay bằng mức quy định tại Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất cao và nhận định mức cho vay tối đa theo đề xuất của UBND Thành phố là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn ở Hà Nội, linh hoạt đối với từng loại hình tín dụng, đảm bảo an sinh xã hội.

3. Về lãi suất cho vay, thời hạn cho vay

- Phần lớn mức lãi suất được điều chỉnh thấp hơn so với quy định hiện hành của Trung ương. Ban Kinh tế - Ngân sách cho rằng việc điều chỉnh này là phù hợp với bối cảnh chi phí sống, học tập, sản xuất ở Hà Nội, thể hiện tính nhân văn, giúp người dân dễ tiếp cận vốn, giảm gánh nặng tài chính đồng thời tăng tính khả thi và hiệu quả của các dự án khởi nghiệp và mở rộng kinh doanh nhỏ; giải quyết các mục tiêu phát triển chiến lược như nhà ở xã hội và việc làm bền vững.

- Thời hạn cho vay được quy định linh hoạt đối với từng nhóm đối tượng và mục đích vay vốn, phù hợp với chu kỳ kinh tế và mục tiêu xã hội của từng loại hình tín dụng; đảm bảo khoảng thời gian giúp người vay có thể trả nợ dần, phù hợp với chu kỳ hoàn vốn của các hoạt động kinh doanh nhỏ lẻ giúp mục tiêu “thoát nghèo bền vững” và “giải quyết việc làm” đạt được hiệu quả; đảm bảo mục tiêu hỗ trợ giáo dục và nhân lực được thực hiện suôn sẻ.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố về lãi suất cho vay, thời hạn cho vay.

Để đảm bảo Nghị quyết được thực thi hiệu quả, chuyển tải kịp thời nguồn vốn ưu đãi đến đúng đối tượng và phát huy tối đa hiệu quả kinh tế - xã hội, đề nghị UBND Thành phố tập trung chỉ đạo định kỳ rà soát, quy trình thẩm định rút gọn/tối ưu hóa cho các khoản vay, đảm bảo thời gian giải ngân nhanh mà vẫn tuân thủ nguyên tắc quản lý rủi ro; tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay tại thực địa; kịp thời hỗ trợ các dự án gặp khó khăn trước khi phát sinh nợ quá hạn.

V. Về dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định, đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và thống nhất với các quy định của pháp luật có liên quan.

Để đảm bảo ngắn gọn và bao hàm đầy đủ nội dung của Nghị quyết, Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét, sửa đổi tên Nghị quyết như sau: “*Nghị quyết*”

Quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Trên cơ sở tiếp thu của UBND Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của HĐND TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Ngân hàng CSXH chi nhánh Hà Nội;
- Lưu: VT, KTNS_H

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Hồ Văn Nga